

Số: 35/2020/QĐST-DS

Tam Bình, ngày 05 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 137/2020/TLST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng V; địa chỉ Số 89 H, phường H, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

- Ông Ngô Chí D, sinh năm 1968 là người đại diện theo pháp luật (Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng V).

- Ông Đỗ Thành T1 là người đại diện theo uỷ quyền (Văn bản uỷ quyền số 03/2020/UQ-HĐQT ngày 02 tháng 3 năm 2020).

Cùng nơi làm việc: Số 89 H, phường H, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền lại của ông Đỗ Thành T1 theo văn bản uỷ quyền số 180/2020/UQ-VPB ngày 01 tháng 6 năm 2020:

- Anh Đặng Minh T2, sinh năm 1992; cư trú tại số 53A, đường B, Phường 4, thành phố L1, tỉnh Vĩnh Long.

- Ông Vương Lê Vĩnh N, sinh năm 1985; nơi làm việc Tầng 5, Tòa nhà P, Số 49, đường T3, Phường T4, quận T5, Thành phố Cần Thơ.

Bị đơn:

- Ông Nguyễn Thanh T6, sinh năm 1980; cư trú tại ấp A, xã P, huyện B,

tỉnh Vĩnh Long.

- Bà Nguyễn Thị Diễm K, sinh năm 1985; cư trú tại Tổ 9, Ấp 4, xã S, huyện L2, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Đối với khoản tiền vay theo Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử số: LD1706600XXX ngày 07 tháng 3 năm 2017:

2.1.1. Ông Nguyễn Thanh T6 và bà Nguyễn Thị Diễm K đồng ý trả cho Ngân hàng V số tiền nợ 23.341.697 (hai mươi ba triệu ba trăm bốn mươi một nghìn sáu trăm chín mươi bảy) đồng.

2.1.2. Ông Nguyễn Thanh T6 và bà Nguyễn Thị Diễm K đồng ý tiếp tục trả lãi và trả lãi quá hạn theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng cho Ngân hàng V. Thời điểm trả lãi tiếp theo được tính kể từ ngày 29 tháng 7 năm 2020 cho đến khi ông T6 và bà K trả xong nợ.

2.2. Đối với khoản tiền vay và tài sản thế chấp đảm bảo khoản tiền vay theo Hợp đồng tín dụng số: 12246XXX/VLG/HĐTD, Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 12246XXX/VLG/HĐTCSP, Đơn yêu cầu đăng ký giao dịch bảo đảm, hợp đồng thông báo việc kê biên cùng ngày 10 tháng 3 năm 2017:

2.2.1. Ông Nguyễn Thanh T6 và bà Nguyễn Thị Diễm K đồng ý trả cho Ngân hàng V số tiền nợ 428.877.034 (bốn trăm hai mươi tám triệu tám trăm bảy mươi bảy nghìn không trăm ba mươi bốn) đồng.

2.2.2. Ông Nguyễn Thanh T6 và bà Nguyễn Thị Diễm K đồng ý tiếp tục trả lãi và trả lãi quá hạn theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng cho Ngân hàng V. Thời điểm trả lãi tiếp theo được tính kể từ ngày 29 tháng 7 năm 2020 cho đến khi ông T6 và bà K trả xong nợ.

2.2.3. Trường hợp ông Nguyễn Thanh T6 và bà Nguyễn Thị Diễm K không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng V được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên xử lý tài sản thế chấp để bảo đảm thu hồi nợ là: Xe ô tô nhãn hiệu MAZDA, số loại: BT-50, số khung: 4DD1HW626XXX, số máy: P4AT2309XXX mang biển số 64C-05XXX mang tên Nguyễn Thanh T6 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 007XXX do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 10 tháng 3 năm 2017.

2.3. Đối với khoản tiền vay theo Hợp đồng tín dụng sử dụng thẻ tín dụng số: 228-P-033XXX ngày 27 tháng 11 năm 2017:

2.3.1. Ông Nguyễn Thanh T6 và bà Nguyễn Thị Diễm K đồng ý trả cho Ngân hàng V số tiền nợ 133.862.833 (một trăm ba mươi ba triệu tám trăm sáu mươi hai nghìn tám trăm ba mươi ba) đồng.

2.3.2. Ông Nguyễn Thanh T6 và bà Nguyễn Thị Diễm K đồng ý tiếp tục trả lãi và trả lãi quá hạn theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng cho

Ngân hàng V. Thời điểm trả lãi tiếp theo được tính kể từ ngày 29 tháng 7 năm 2020 cho đến khi ông T6 và bà K trả xong nợ.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.4.1. Ông Nguyễn Thanh T6 và bà Nguyễn Thị Diễm K đồng ý chịu án phí tính tròn số tiền 13.721.631 (mười ba triệu bảy trăm hai mươi một nghìn sáu trăm ba mươi một) đồng.

2.4.2. Hoàn trả cho Ngân hàng V được nhận lại số tiền 12.932.500 (mười hai triệu chín trăm ba mươi hai nghìn năm trăm) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số N_o 0010283 ngày 30 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long: 02;
- VKSND huyện Tam Bình: 02;
- CC.THADS huyện Tam Bình: 01;
- ĐD.NĐ + BĐ: 06;
- Lưu hồ sơ vụ án: 01;
- Lưu án văn: 06.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Minh Tân